TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ K** **TỈNH KON T**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2019/QĐST-HNGĐ	*Tp. Kon Tum, ngày 07 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

Căn cứ các điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các điều 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 77/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1. Anh Trương Quang Ng, sinh năm 1982;
2. Chị Thái Thị X, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Số nhà 24B, đường Phùng Hư, tổ 8, phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*:

Quan hệ hôn nhân giữa chị Thái Thị Xu và anh Trương Quang Ng là hợp pháp; việc thuận tình ly hôn của hai người là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

[2] *Về con chung*:

Chị Xuân và anh Ng thỏa thuận giao con chung Trương Thái My V, sinh ngày 21/5/2011 Thái Thị X trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi, là phù hợp với nguyện vọng của cháu Vân và đúng với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình;

[3] *Cấp dưỡng nuôi con*:

Việc cấp dưỡng nuôi con là quyền, nghĩa vụ của cha mẹ; người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Chị X và anh Ng thỏa thuận: Anh Trương Quang Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 (năm triệu) đồng vào ngày 15 hàng tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 3/2019 đến khi con đủ 18 tuổi. Việc thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con của các

đương sự là tự nguyện và đúng với quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình;

[4] *Về tài sản chung*:

Không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung: Không;

[5] *Về lệ phí*:

Lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng. Chị Thái Thị X nhận nộp toàn bộ tiền lệ phí.

Từ những nhận định và căn cứ pháp luật nêu trên, xét thấy các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về toàn bộ các vấn đề trong giải quyết việc dân sự về hôn nhân và gia đình; nội dung thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội, nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*:

Chị Thái Thị X và anh Trương Quang Ng thuận tình ly hôn;

- *Về con chung*:

Giao con chung Trương Thái My V, sinh ngày 21/5/2011 cho chị Thái Thị X trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi.

Anh Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Cấp dưỡng nuôi con*:

Anh Trương Quang Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 (năm triệu) đồng vào ngày 15 hàng tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 3/2019 đến khi con đủ 18 tuổi.

Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật và chị Thái Thị X có đơn yêu cầu thi hành án, mà anh Trương Quang Ng chậm cấp dưỡng số tiền nêu trên, thì phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung: Không.

- *Về án phí, lệ phí*:

Chị X phải nộp 300.000 đồng tiền lệ phí, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã tạm nộp theo biên lai thu số 0000998 ngày 20/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Chị Thái Thị X đã nộp đủ tiền lệ phí.

2- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3- *Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Tp Kon T;
- TAND tỉnh Kon T.
- UBND p.Quyết Thắng, tp.Kon T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Hoài